

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG

BA LAN

Người liên hệ: Nguyễn Ánh Phước
Tel: 04.35742022 ext 204
Email: phuocna@vcci.com.vn

03.2020

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG BA LAN

MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU CHUNG.....	1
1. Các thông tin cơ bản.....	1
2. Lịch sử.....	2
3. Đường lối đối ngoại.....	2
4. Văn hoá xã hội.....	3
5. Du lịch.....	3
6. Con người.....	3
7. Văn hóa kinh doanh.....	3
II. TÌNH HÌNH KINH TẾ.....	4
1. Tổng quan.....	4
2. Các chỉ số kinh tế.....	5
III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM.....	5
1. Các đoàn trao đổi song phương.....	5
2. Cộng đồng người Việt Nam tại Ba Lan.....	6
IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM.....	6
1. Hợp tác thương mại.....	6
2. Hợp tác đầu tư.....	7
3. Hợp tác trong các lĩnh vực khác.....	8
V. HỢP TÁC VỚI VCCI.....	8
1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết.....	8
2. Hoạt động đã triển khai.....	8
VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH.....	9
1. Địa chỉ hữu ích.....	9
2. Các thông tin khác.....	10

PHỤ LỤC THAM KHẢO

Bảng 1. Xuất khẩu VN – Ba Lan

Bảng 2. Nhập khẩu VN – Ba Lan



I. GIỚI THIỆU CHUNG



1. Các thông tin cơ bản

Tên nước	Cộng hòa Ba Lan (Republic of Poland)
Thủ đô	Vác-sa-va (Warszawa) Warsaw thành phố được xây dựng từ thế kỷ X, là thủ đô từ năm 1593 (hiện có khoảng 1,6 triệu dân)
Quốc khánh	3/5- ngày công bố Hiến pháp đầu tiên của Ba Lan (03/5/1791)
Diện tích	312.685 km ² (thứ 9 châu Âu)
Dân số	37.972.812 (ước lượng tháng 1/2019)
Khí hậu	ôn đới
Ngôn ngữ	tiếng Ba Lan
Tôn giáo	87,2% dân số theo đạo Thiên chúa giáo La Mã.
Đơn vị tiền tệ	Dua-ti, 1 USD = 4.1013 PLN (30/3/2020)
Múi giờ	GMT + 1
Thể chế	Cộng hòa
Tổng thống	Andrzej Duda (từ tháng 8/2015)
Thủ tướng	Mateusz Morawiecki (từ 12/2017)



2. Lịch sử

Ba Lan ra đời năm 966 ở Trung Âu, nằm giữa hai nền văn hoá lớn là Đức và Nga.

Trong lịch sử Ba Lan đã trải qua rất nhiều cuộc chiến tranh, nhiều nhất với 2 nước láng giềng phía Đông và Tây. Các nước Nga, Phổ và Áo đã ba lần chia cắt và thôn tính Ba Lan vào các năm 1772, 1793 và 1795. Trong 123 năm (1795-1918) nước Ba Lan hoàn toàn bị xoá tên trên bản đồ thế giới.

Năm 1918 được Mỹ, Anh, Pháp, Ý và Nga Xô-viết ủng hộ, Ba Lan hồi sinh và đi theo đường phát triển tư bản chủ nghĩa (Cộng hoà Ba Lan - I).

Ngày 1/9/1939, Đức xâm lược Ba Lan, mở đầu Đại chiến thế giới II. Ngày 17/9/1939, Liên Xô tiến quân chiếm vùng phía đông Ba Lan. Sau khi phong trào kháng chiến chống phát xít của Ba Lan giành thắng lợi, ngày 22/7/1944 nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan ra đời (Cộng hoà Ba Lan - II).

Trong 45 năm (1944-1989) nước CHND Ba Lan đã lựa chọn con đường phát triển xã hội chủ nghĩa theo mô hình của Liên Xô. Do những sai lầm về đường lối và lệch lạc trong quá trình xây dựng CNXH, Ba Lan đã phải trải qua nhiều lần thử thách, các lực lượng đối lập đã lợi dụng bất bình của quần chúng gây ra các cuộc khủng hoảng chính trị - xã hội (sự kiện Gờ-đanh 1970, Vác-sa-va 1980). Trong những năm 80 xảy ra khủng hoảng toàn diện và sâu sắc. Thắng lợi của phong trào Công đoàn Đoàn kết (CĐĐK) trong cuộc bầu cử Quốc hội (6/1989) đã dẫn đến việc lập Chính phủ liên hiệp với Thủ tướng là người của CĐĐK. Tháng 12/1989, Quốc hội đổi tên nước thành Cộng hoà Ba Lan (III).

Một chương trình liệu pháp sốc đầu thập niên 1990 đã cho phép nước này chuyển đổi nền kinh tế trở thành một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất vùng Trung Âu. Dù có tình trạng sụt giảm tạm thời các tiêu chuẩn kinh tế và xã hội, nhưng nước này đã có được nhiều cải thiện về nhân quyền khác, như tự do ngôn luận, điều hành đất nước theo quy chế dân chủ. Ba Lan là nước hậu cộng sản đầu tiên đạt tới mức GDP trước năm 1989. Năm 1991 Ba Lan trở thành thành viên Nhóm Visegrad và gia nhập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) năm 1999 cùng với Cộng hòa Séc và Hungary. Các cử tri Ba Lan đã bỏ phiếu đồng ý gia nhập Liên minh châu Âu trong một cuộc trưng cầu dân ý được tổ chức vào tháng 6 năm 2003, và nước này đã chính thức trở thành thành viên ngày 1 tháng 5 năm 2004.

3. Đường lối đối ngoại

Từ 1989, Ba Lan thực hiện chính sách đối ngoại “trở về Châu Âu”, ưu tiên việc hội nhập EU và NATO. Ba Lan là thành viên của NATO từ tháng 3/1999 và thành viên của EU từ tháng 5/2004.

Sau khi Đảng PO nắm chính quyền từ cuối năm 2007, Ba Lan tuyên bố sẽ thận trọng hơn trong hợp tác với Mỹ trong vấn đề xây dựng hệ thống tên lửa lá chắn của Mỹ ở Ba Lan; sẽ tiếp tục bảo vệ lợi ích dân tộc nhưng thay đổi cách thức quan hệ để cải thiện hình ảnh và quan hệ của Ba Lan với EU và Nga.

Ba Lan có chủ trương tăng cường mở rộng quan hệ với châu Á - Thái Bình Dương, với các nước có quan hệ truyền thống, đặc biệt quan hệ với Trung Quốc, Nhật, Hàn Quốc, Ấn Độ và khối ASEAN với trọng tâm là hợp tác kinh tế-thương mại.



4. Văn hoá xã hội

Giáo dục bắt buộc 8 năm, miễn phí. Chỉ có khoảng 5% số người dự thi trúng tuyển vào học trong các trường đại học. Đại học phải học từ 5 đến 6 năm, có các trường trung học kỹ thuật và trung học chuyên nghiệp học từ 4 đến 5 năm, trường dạy nghề học 3 năm; trong các trường đại học y khoa 2/3 số sinh viên là nữ.

Tuổi thọ trung bình đạt 73,13 tuổi, nam: 69,01, nữ: 77,6 tuổi.

Mọi công dân được chăm sóc sức khỏe miễn phí. Tuy nhiên vẫn khuyến khích y tế trí nhân phát triển và thực hiện xã hội hóa công tác y tế. Ba Lan có một số danh nhân nổi tiếng thế giới, như nhạc sĩ Sô-panh (1810-1849); nhà thiên văn học Nhi-cô-lai Cô-pec-ních (1473-1543) với tác phẩm về sự quay của các thiên thể, nhà khoa học nguyên tử Ma-ri Quy-ri (1867-1934)...

Những di tích lịch sử và danh thắng nổi tiếng dành cho du lịch, nghỉ ngơi và giải trí: Các bảo tàng Quốc gia ở Vác-sa-va. Viện bảo tàng Văn học, nhà thờ Thánh Giôn, cung điện Ban-vê-đa, viện bảo tàng Ma-ri Quy-ri, thành phố cổ Kra-kóp, đường mòn Cô-pec-ních, trại tập trung Ao-xê-vích...

5. Du lịch

Nằm ở Trung Âu, Ba Lan là một quốc gia có nền kinh tế phát triển thịnh vượng, là đầu mối giao lưu của các quốc gia Châu Âu, với môi trường sống trong lành và phong cảnh thiên nhiên đẹp thơ mộng. Bất kỳ một du khách nào đến với Ba Lan đều có ấn tượng đẹp về đất nước Ba Lan, đặc biệt là đối với lòng hiếu khách, nhiệt tình và chân thành của người dân Ba Lan.

6. Con người

Điểm khá tiêu biểu cho văn hóa Ba Lan là tính khiêm tốn. Người ta cho là không ý nhị nếu ai đó nói nhiều về thành công trong đời sống cá nhân hay sự nghiệp. Người Ba Lan thường rất tỉ mỉ và quan tâm đến khách. Giá trị quan trọng nhất đối với người Ba Lan là gia đình. Người cao tuổi ở Ba Lan rất được tôn trọng. Người ta nhường chỗ cho người cao tuổi trên xe bus, giúp mang đồ nặng, họ được lắng nghe và những gì họ khuyên bảo được người trẻ tôn trọng. Phụ nữ ở Ba Lan cũng được ưu tiên đặc biệt, được nhường đi trước khi ra/vào cửa, hôn tay phụ nữ cũng thể hiện sự lưu tâm, nam giới giúp phụ nữ mặc áo khoác hoặc mang đồ nặng. Trong thế giới hiện đại một số hình thức ví dụ như hôn tay dần dần mất đi. Trẻ em tại Ba Lan là vấn đề ở những nơi công cộng. Chúng không được ư nếu có mặt trong bảo tàng hay nhà ăn. Ở các thành phố lớn càng ngày càng có nhiều địa điểm “hữu nghị” với trẻ em. Vai trò của trẻ em trong nhà trước kia thấp, có cả câu nói cửa miệng: “Trẻ em và cá không có ý kiến”. Cha mẹ thời nay dần dần bỏ cách dạy giỗ khắt khe và con cái trong nhà được đối xử với thái độ dân chủ hơn và được thoải mái hơn.

7. Văn hóa kinh doanh

Từ khi quay trở lại chế độ dân chủ, Ba Lan đã kiên định theo đuổi chính sách tự do hoá kinh tế và hiện đã trở thành một trong những ví dụ thành công nhất trong việc chuyển tiếp từ một nền kinh tế nửa tư bản nửa nhà nước sang một nền kinh tế thị trường chủ yếu sở hữu tư nhân.

Việc tư nhân hoá các công ty nhà nước vừa và nhỏ và luật tự do thành lập các công ty mới đã cho phép lĩnh vực tư nhân có bước phát triển mạnh mẽ, cùng với đó là sự xuất hiện của



những tổ chức vì quyền lợi người tiêu dùng. Việc tái cơ cấu và tư nhân hóa "các lĩnh vực nhạy cảm" (như, than, thép, đường sắt, và năng lượng) đã bắt đầu. Vụ tư nhân hóa lớn nhất là việc bán Telekomunikacja Polska, công ty viễn thông quốc gia cho France Telecom (2000) và phát hành 30% cổ phần của ngân hàng lớn nhất Ba Lan, PKO BP, ra thị trường chứng khoán nước này (2004).

Ba Lan có khu vực nông nghiệp rộng lớn với những trang trại tư nhân với tiềm năng để trở thành nước xuất khẩu lương thực hàng đầu trong Liên minh Châu Âu mà họ đang là thành viên. Tuy nhiên, những thách thức vẫn tồn tại, đặc biệt là sự phụ thuộc vào đầu tư. Những cải cách cơ cấu trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, giáo dục, hệ thống trợ cấp, và hành chính nhà nước đã tạo ra những áp lực thuế lớn hơn dự kiến. Warszawa dẫn đầu Trung Âu trong đầu tư nước ngoài và cần tiếp tục duy trì nguồn đầu tư đó.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ

1. Tổng quan

Từ sau khi chuyển đổi năm 1989, Ba Lan từng bước ra khỏi cuộc khủng hoảng 1990-1991 và nền kinh tế Ba Lan bắt đầu tăng trưởng từ 1992 (GDP tăng 2%) và đạt mức cao ở châu Âu. Nền kinh tế Ba Lan tăng trưởng chủ yếu nhờ xuất khẩu sang các nước khu vực EU, Nga,... Năm 2004 GDP của Ba Lan tăng 5,7% so với 3,8% năm 2003; năm 2005 tăng 4,5%, năm 2006 tăng 5,3%, năm 2007 tăng 6,5%, năm 2008 tăng 5% và năm 2009 giảm xuống còn 1,7%. Trong giai đoạn 2014-2017, nền kinh tế Ba Lan tăng trưởng tương đối tốt, GDP trong năm 2015 là 3,8%, giảm xuống còn 2,9% năm 2016 và sau đó tăng lên mức 4,6% năm 2017.

Xuất khẩu Ba Lan chủ yếu là máy móc thiết bị, đồ da, thực phẩm, hoa quả đông lạnh, đồ gỗ, than, máy móc, gốm sứ, tàu thủy. Các mặt hàng nhập khẩu chính là dầu lửa, ô tô, dược phẩm, thiết bị điện tử.

Lạm phát được duy trì ở mức thấp, -0,6% vào năm 2016, và 2% năm 2017.

Từ khi gia nhập Liên minh Châu Âu, nhiều người Ba Lan trẻ tuổi đã rời đất nước sang làm việc tại các nước khác trong Liên minh Châu Âu bởi tỷ lệ thất nghiệp cao trong nước, cao nhất EU (15,7% tháng 7, 2006).

Chính phủ của Thủ tướng Donald Tusk chèo lái nền kinh tế Ba Lan vượt qua suy thoái kinh tế bằng cách khéo léo quản lý tài chính công và áp dụng cải cách lương hưu và thuế gây tranh cãi để tiếp tục củng cố hệ thống tài chính. Trong khi nền kinh tế Ba Lan phát triển tốt trong năm năm qua, tăng trưởng tại Ba Lan chậm lại trong năm 2013 và cao trở lại giai đoạn 2014-15. Ba Lan có kế hoạch thực hiện các chính sách kinh tế mở rộng để thúc đẩy tăng trưởng trong dài hạn, nhưng các chương trình chi tiêu xã hội dự kiến sẽ dẫn đến thâm hụt chi tiêu tăng trong trung hạn.

Ba Lan đối mặt với nhiều thách thức, trong đó bao gồm giải quyết một số những thiếu sót còn lại cơ sở hạ tầng đường sắt và đường bộ, môi trường kinh doanh, lao động, hệ thống tòa án thương mại, quan liêu, và hệ thống thuế, đặc biệt là cho các doanh nhân. Thêm vào đó là những thách thức dài hạn bao gồm đa dạng hóa các nguồn năng lượng và nguồn cung cấp của Ba Lan, tăng cường đầu tư vào đổi mới, nghiên cứu và phát triển.



2. Các chỉ số kinh tế

	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
GDP (ppp)	937 tỷ USD	969,3 tỷ USD	1045 tỷ USD	1076 tỷ USD	1126 tỷ USD	1215 tỷ USD	1286 tỷ USD
Tăng trưởng GDP	1,7 %	3,4%	3,8%	3%	4,9%	5,1%	4,3%
GDP theo đầu người (USD)	24.600	25.500	27.500	28.300	29.600	32.005	33.890
GDP theo ngành (2017)	Nông nghiệp: 2,4% - Công nghiệp: 40,2% - Dịch vụ: 57,4%						
Lực lượng lao động	18,22 triệu	18,4 triệu	18,29 triệu	18,3 triệu	18,4 triệu	18,3 triệu	18,1 triệu
Tỷ lệ thất nghiệp	13,5%	12,3%	10,6%	6,2%	4,9 %	7,6 %	
Tỷ lệ lạm phát	1%	0,1%	-0,8%	-0,6%	2%	1,6%	2,4%
Mặt hàng nông nghiệp	Khoai tây, trái cây, rau xanh, lúa mì, gia cầm, trứng, thịt heo, sản phẩm từ sữa						
Các ngành công nghiệp	Máy xây dựng, sắt, thép, khai thác than, hóa chất, đóng tàu, chế biến thực phẩm, thủy tinh, đồ uống, dệt may						
Kim ngạch xuất khẩu	202,3 tỷ USD	210,7 tỷ USD	190,2 tỷ USD	195,7 tỷ USD	221,4 tỷ USD		
Mặt hàng chính	Máy móc, thiết bị giao thông 37,8%, hàng hóa sản xuất trung gian 23,7%, hàng hóa sản xuất khác 17,1%, thực phẩm và động vật sống 7,6% Đối tác xuất khẩu chính Germany 27.4%, UK 6.4%, Czech Republic 6.4%, France 5.6%, Italy 4.9%, Netherlands 4.4% (2017)						
Kim ngạch nhập khẩu	206,5 tỷ USD	215 tỷ USD	187,5 tỷ USD	221,8 tỷ USD	193,5 tỷ USD		
Mặt hàng chính	Máy móc, thiết bị giao thông 38%, hàng hóa sản xuất trung gian 21%, hóa chất 15%, khoáng sản, nhiên liệu, dầu nhờn, và các sản phẩm liên quan 9% Đối tác nhập khẩu chính Germany 27.9%, China 8%, Rusia 6.4%, Netherlands 6%, Italy 5.3%, France 4.2%, Czech Republic 4% (2017)						

III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

Hai nước lập quan hệ ngoại giao ngày 04/2/1950

1. Các đoàn trao đổi song phương

Hai nước đã trao đổi nhiều đoàn cấp cao Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và các Bộ ngành, địa phương và doanh nghiệp.

Trong thời gian vừa qua, phía ta thăm Ba Lan có: Bộ trưởng Ngoại giao (1992), Bộ trưởng Tư pháp (1993, 1998), Phó Thủ tướng Trần Đức Lương (1994), Phó Chủ tịch Quốc hội Đặng Quân Thụy (1995), Bộ trưởng Văn hoá (1996), Thủ tướng Võ Văn Kiệt (1997), Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn Yếu (1999), Bộ trưởng Khoa học Công nghệ Môi trường (1999), Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (5/2000), Bộ trưởng Bộ Công an (7/2003), Chủ tịch Trần Đức Lương (10/2003), Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (9/2007), Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Đức Kiên (3/2008). Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh (7/2014). Thứ trưởng



Ngoại giao Bùi Thanh Sơn (4/2015); Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình dẫn đầu Đoàn cấp cao Chính phủ Việt Nam thăm chính thức Cộng hòa Ba Lan (tháng 9/2018).

Ta đã đón: Phó Thủ tướng Ba Lan (1995), Chủ tịch Thượng viện Ba Lan (1996, 2003), Tổng thống A. Cờ-va-xnhép-xki (7/1999), Thủ tướng M. Ben-ca (1/2005), Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (11/2008), Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (05/2009). Thủ tướng Đô-nan Tút- xco (9/2010). Phó Chủ tịch Hạ viện Ba Lan Jerzy Wenderlich (12/2013). Bà Thứ trưởng Katarzyna Kacperczyk (6/2014); Tổng thống Cộng hòa Ba Lan Andrej Duda (11/2017).

Ta đã ký với Ba Lan nhiều hiệp định tạo khung pháp lý như: Hiệp định hợp tác văn hoá-khoa học (1992); Hiệp định hỗ trợ tư pháp (1993); Hiệp định khuyến khích bảo hộ đầu tư (1994); Hiệp định tránh đánh thuế trùng (1994); Hiệp định hợp tác vận tải biển (1995), các Hiệp định giảm nợ cho Việt Nam (1991-1996), Nghị định thư rà soát các Hiệp định đã ký (2000); Hiệp định hợp tác chống tội phạm có tổ chức (7/2003); Hiệp định chuyển giao và nhận trở lại công dân hai nước (4/2004); Hiệp định hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn và thị trường nông sản (1/2005); Thỏa thuận hợp tác giáo dục và đào tạo giữa Việt Nam và Ba Lan cho các năm 2005-2008; Thỏa thuận hợp tác quốc phòng giữa hai Bộ Quốc phòng; Nghị định thư hợp tác giữa hai Bộ Ngoại giao; Hiệp định về cùng bảo vệ tin mật; Thỏa thuận hợp tác trong lĩnh vực thú y.

Cơ chế tham vấn chính trị: cấp Thứ trưởng Bộ Ngoại giao định kỳ hằng năm. Ta và Ba Lan ủng hộ lẫn nhau ứng cử vào một số tổ chức quốc tế tại LHQ như: Bạn ủng hộ ta làm thành viên không thường trực HĐBA nhiệm kỳ 2008-2009, ta ủng hộ bạn vào HĐBA nhiệm kỳ 2010-2011, tuy nhiên, Ba Lan đã rút không tranh cử nhiệm kỳ 2010-2011 và đề nghị ta ủng hộ bạn vào HĐBA khóa 2018-2019.

2. Cộng đồng người Việt Nam tại Ba Lan

Cộng đồng người Việt Nam ở Ba Lan hiện có khoảng 20-30 nghìn người, đóng góp quan trọng trong việc phát triển quan hệ kinh tế - thương mại hai nước; được Ba Lan đánh giá tích cực.

IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM

1. Hợp tác thương mại

Ba Lan hiện là bạn hàng số một của Việt Nam tại Đông Âu, kim ngạch trao đổi hàng hoá những năm qua tăng khá nhanh và chủ yếu ta xuất siêu. Việt Nam là đối tác thương mại lớn thứ 7 ngoài Liên minh châu Âu (EU) của Ba Lan.

Theo thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, năm 2019 tổng kim ngạch XNK của hai nước đạt hơn 1,79 tỉ USD tăng 12,3% so với năm 2018, trong đó Việt Nam xuất khẩu hơn 1,5 tỉ USD và nhập khẩu hơn 298 triệu USD.

Các mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu hàng hóa Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Ba Lan gồm hàng may mặc, thủy sản, hàng nông sản như ngũ cốc, cà phê hay giày dép các loại. Đặc biệt, hiện nay, Ba Lan cũng đang có nhu cầu nhập khẩu các mặt hàng khác như gạo,



nông sản (gạo, trái cây họ cam quýt, chuối, thuốc lá, dầu dừa...), dầu ăn, thực phẩm hữu cơ, sản phẩm tốt cho sức khỏe từ Việt Nam.

Ngược lại Ba Lan có thế mạnh về dược phẩm, nhóm sản phẩm từ sữa, thức ăn gia súc hay mỹ phẩm. Đây đang là những mặt hàng Việt Nam có nhu cầu nhập khẩu khá lớn.

Cùng phát triển nông nghiệp nhưng Việt Nam và Ba Lan không cạnh tranh trực tiếp mà hỗ trợ hiệu quả cho nhau. Với kinh nghiệm phát triển nông nghiệp bằng công nghệ cao nhiều năm, Việt Nam có thể học tập kinh nghiệm từ Ba Lan để cải tiến công nghệ nông nghiệp bao gồm đầu tư vào nông nghiệp chuyên ngành, phân bón và máy móc.

Thêm vào đó, việc Hiệp định thương mại tự do Việt Nam-EU sắp đi vào thực thi sẽ tạo điều kiện để Việt Nam-Ba Lan đẩy mạnh hợp tác thương mại trong thời gian tới.

	2015	2016	2017	2018	2019
VN xuất	585.410	597.612	775.748	1.334.961	1.500.828
VN nhập	175.626	191.745	230.671	266.614	298.928
Kim ngạch XNK	761.036	789.357	1.006.419	1.601.575	1.799.756

Bảng Kim ngạch XNK giữa Việt Nam - Ba Lan - Đơn vị 1.000 USD

(Nguồn Tổng Cục Hải quan)

Mặt hàng xuất khẩu	Trị giá	Mặt hàng nhập khẩu	Trị giá
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	620.159.196	Dược phẩm	55.712.369
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	361.850.551	Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	51.649.201
Hàng dệt, may	62.799.470	Sữa và sản phẩm sữa	21.557.617
Sản phẩm từ sắt thép	44.295.700	Hàng thủy sản	9.461.394
Giày dép các loại	41.647.91	Nguyên phụ liệu dệt, may, da giày	6.667.894

Top 5 - Mặt hàng XNK (2019) - Đơn vị: USD (Nguồn Tổng Cục Hải quan)

2. Hợp tác đầu tư

Tính tới ngày 20/12/2019, Ba Lan có 19 dự án đầu tư tại Việt Nam với tổng số vốn đăng ký là 209,34 triệu USD đứng thứ 38 trong tổng số 135 quốc gia và vùng lãnh thổ đang có hoạt động đầu tư tại Việt Nam, trong đó có 5 dự án cấp mới với trị giá 26,75 triệu USD

Các dự án FDI của Ba Lan vào Việt Nam chủ yếu là các dự án 100% vốn nước ngoài, tập trung trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, công nghiệp chế biến chế tạo và thông tin



truyền thông. Đầu tư của Ba Lan tập trung ở các tỉnh, thành phố phía Bắc (Hà Nội, Quảng Ninh...).

Việt Nam có 4 dự án đầu tư sang Ba Lan với tổng vốn đầu tư khoảng 5,1 triệu USD thuộc lĩnh vực dịch vụ và công nghiệp thực phẩm, trong đó có dự án đầu tư trị giá 3 triệu USD của Vinamilk thông qua việc mở công ty Vinamilk Europe tại Ba Lan có chức năng buôn bán nguyên liệu nông nghiệp, bán buôn, lẻ sữa và các chế phẩm từ sữa.

3. Hợp tác trong các lĩnh vực khác

Hiện nay, Ba Lan chưa có viện trợ phát triển chính thức thường xuyên cho Việt Nam. Năm 2005, Ba Lan cam kết dành cho Việt Nam một khoản tín dụng hỗn hợp trị giá 280 triệu USD. Đến nay, hai nước mới ký Hiệp định tín dụng cho dự án chuyển giao công nghệ của Vinashin với trị giá vốn vay 16,47 triệu Euro (tương đương khoảng 20 triệu USD).

IV. GIÁO DỤC-ĐÀO TẠO, VĂN HÓA

Ba Lan đã đào tạo cho ta trên 4000 sinh viên và cán bộ khoa học; trên 3500 công nhân học nghề, chủ yếu trong ngành than, đóng tàu. Hiện Ba Lan tiếp tục nhận đào tạo cho ta 10 suất đại học và trên đại học miễn phí. Ta nhận 10 sinh viên Ba Lan sang thực tập 10 tháng. Ba Lan đã rút khỏi Hiệp định đa phương về công nhận tương đương học vị đại học, sau đại học, khoa học, học hàm ký tại Pờ-ra-ha (Praha) năm 1972. Ta đang trao đổi với Ba Lan về v/đ công nhận bằng cấp lẫn nhau cũng như mở rộng diện đào tạo trả tiền. Trong nhiều năm, Ba Lan đã giúp ta đào tạo cán bộ, trùng tu các di tích cung Vua ở Huế, Tháp Chàm ở Hội An, địa đạo Củ Chi... Năm 2008, trong khuôn khổ ODA, Ba Lan đã viện trợ 150.000 Euro cho trường PTTH Việt - Ba.

V. HỢP TÁC VỚI VCCI

1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết

Thỏa thuận hợp tác giữa VCCI và Phòng Thương mại Ba Lan (Polish Chamber of Commerce) (9/2007)

2. Hoạt động đã triển khai

- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ đã tổ chức đoàn doanh nghiệp tháp tùng Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng thăm và làm việc chính thức tại Nga, Séc và Ba Lan. (9/2007)

- Hỗ trợ chi nhánh VCCI Vũng Tàu tổ chức hội thảo “Tiềm năng thị trường Séc và Ba Lan – Cơ hội hợp tác thương mại và đầu tư”. Tạo cơ hội hợp tác đầu tư kinh doanh, góp phần thúc đẩy quan hệ kinh tế thương mại giữa các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh BRVT với các doanh nghiệp tại thị trường EU nói chung, thị trường Séc và Ba Lan nói riêng (10/2009)

- Tổ chức Gặp gỡ doanh nghiệp Việt Nam – Ba Lan. Hội thảo đã thu hút được gần 120 doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực dệt may, du lịch, đầu tư bất động sản, xây dựng... tại Hà Nội và tỉnh lân cận tham dự. (11/2009)



- Phối hợp cùng các chi nhánh VCCI tại Hải Phòng tổ chức Hội thảo hỗ trợ xúc tiến thương mại và đẩy mạnh xuất khẩu lao động sang CH Séc và CH Ba Lan - tổ chức tại TP. Hải Phòng nhằm mục đích hỗ trợ các doanh nghiệp địa phương tìm hiểu về thị trường CH Ba Lan và CH Séc (12/2010)

- Phối hợp với chi nhánh VCCI tại Đà Nẵng và VPĐD tại Khánh Hòa tổ chức Hội thảo Khai thác tiềm năng mới tại thị trường Đông Âu với mục tiêu hỗ trợ doanh nghiệp địa phương tiếp cận thị trường Ba Lan, Hungary và Séc (8/2011)

Tháng 6/2014: Phối hợp với Đại sứ quán Ba Lan tại Việt Nam tổ chức Diễn đàn kinh tế Việt Nam – Balan nhân chuyến thăm của Bộ trưởng ngoại giao Ba Lan. Diễn đàn đã thu hút sự có mặt của hơn 300 doanh nghiệp hai bên tham dự và tạo cơ hội để doanh nghiệp hai nước đã có cơ hội gặp gỡ trực tiếp và trao đổi nhu cầu hợp tác mỗi bên trong các lĩnh vực: tài chính, bảo hiểm, cảng biển, công nghệ thông tin, dược phẩm và thiết bị y tế, thực phẩm, bánh kẹo, đồ uống, công nghệ cao, điện – năng lượng, tái tạo năng lượng, công nghệ và thiết bị xử lý môi trường, vận tải đường sắt và đường bộ, khai khoáng, mỹ phẩm và tư vấn

Tháng 11/2017: Phối hợp với chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại TP.HCM (VCCI - HCM) cùng Cơ quan Xúc tiến đầu tư Ba Lan tổ chức Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam – Ba Lan nhân chuyến thăm của Tổng thống Cộng hoà Ba Lan Andrzej Duha.

Ngày 26/8/2019 Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại TPHCM phối hợp với Phòng Thương mại Quốc gia Ba Lan vừa tổ chức “Giao lưu thương mại Việt Nam - Ba Lan”. Đoàn doanh nghiệp Ba Lan tham dự buổi xúc tiến lần này đang hoạt động trong các lĩnh vực thực phẩm tươi và chế biến, trái cây tươi và đóng hộp, chiết xuất trái cây đậm đặc, thịt bò, thịt gà...

Ngày 4/11/2019, Phó Chủ tịch VCCI Hoàng Quang Phòng đã có buổi làm việc với đoàn công tác Phòng Thương mại thành phố Kolobrzeg của Ba Lan. Kolobrzeg là thành phố biển ở Tây Bắc Ba Lan với dân số gần 50.000 người. Kolobrzeg nói riêng và khu vực nói chung có thể mạnh trong lĩnh vực du lịch và nghỉ dưỡng cũng như ngành kinh tế biển và dịch vụ cảng biển.

VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH

1. Địa chỉ hữu ích

Đơn vị - Địa chỉ	Tel/Fax	Email/Website
Việt Nam		
Ban Quan hệ quốc tế, VCCI Số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội	T: 84-4-35742022 máy lê 203	phuocna@vcci.com.vn www.vcci.com.vn
Đại sứ quán Ba Lan tại Việt Nam 3 Chua Mot Cot Str., Hanoi	T: 84-4-38452027, 38453728. F: 84-4-38236914	economic@hanoi.polemb.net http://www.hanoi.polemb.net



Ba Lan		
Đại sứ quán Việt Nam tại Ba Lan <i>UL Resorowa 36 02-956 Warszawa</i>	T: +48 22 6516098 ext. 13 F: +48 22 6516095	vnemb.pl@mofa.gov.vn http://www.vietnamembassy-poland.org
Thương vụ Việt Nam tại Ba Lan <i>UL Polna 48 M.21, 00-644 Warszawa, Poland</i>	T: +48 22 825 8163 F: +48 22 825 8106	tvubalan@post.pl pl@mot.gov.vn
Phòng Thương mại Ba Lan <i>Internet Promocja, ul. Wloscianska 8/58 01-710 Warszawa</i>	T: +48 (22) 3896793	www.chamberofcommerce.pl

2. Các thông tin khác

*Website CIA – The World Factbook : www.cia.gov/library/publications/the-world-factbook/geos/pl.html#top

*Website Bộ Ngoại giao Việt Nam:

www.mofa.gov.vn/vi/cn_vakv/euro/nr040819110934/ns120109212603

*Website Sứ quán Ba Lan tại Việt Nam: www.hanoi.polemb.net

* Website Đại sứ quán Việt Nam tại Ba Lan : www.vietnamembassy-poland.org

* Website Hội hữu nghị Việt Nam – Ba Lan : http://static.khoia0.com/Hoi_Viet_Ba

* Website World Bank:

https://data.worldbank.org/indicator/SL.TLF.TOTL.IN?locations=PL&most_recent_value_desc=true



Bảng 1. Xuất khẩu VN – Ba Lan 2019

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Biểu số 5X/TCHQ
Cục CNTT & Thống kê Hải quan

Sơ bộ

XUẤT KHẨU NƯỚC/VÙNG LÃNH THỔ - MẶT HÀNG CHỦ YẾU

Tháng 12 năm 2019

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
BA LAN			113.815.243		1.500.828.823
Hàng thủy sản	USD		1.992.392		25.326.138
Cà phê	Tấn	1.495	3.230.598	13.552	30.158.496
Chè	Tấn	134	265.004	609	948.070
Hạt tiêu	Tấn	238	529.298	2.736	6.930.157
Gạo	Tấn	634	327.350	9.090	4.780.286
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	USD		2.157.501		17.153.429
Sản phẩm từ chất dẻo	USD		2.422.161		35.443.958
Sản phẩm từ cao su	USD		260.145		1.992.237
Túi xách, ví, vali, mũ, ô, dù	USD		1.160.054		10.868.385
Sản phẩm mây, tre, cói và thảm	USD		877.766		5.494.990
Gỗ và sản phẩm gỗ	USD		5.545.127		23.385.412
Hàng dệt, may	USD		6.394.239		62.799.479
Giày dép các loại	USD		5.887.363		41.647.918
Sản phẩm từ sắt thép	USD		3.880.172		44.295.700
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD		39.834.030		620.159.196
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	USD		20.828.366		361.850.551
Hàng hóa khác	USD		18.223.678		207.594.421

(Nguồn: Tổng cục Hải quan)

Bảng 2. Nhập khẩu VN – Ba Lan 2019

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Biểu số 5N/TCHQ
Cục CNTT & Thống kê Hải quan

Sơ bộ

NHẬP KHẨU NƯỚC/VÙNG LÃNH THỔ - MẶT HÀNG CHỦ YẾU
Tháng 12 năm 2019

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
BA LAN			35.587.481		298.928.338
Hàng thủy sản	USD		1.345.346		9.461.394
Sữa và sản phẩm sữa	USD		5.030.641		21.557.617
Chế phẩm thực phẩm khác	USD		208.767		3.774.820
Dược phẩm	USD		6.719.000		55.712.369
Chất thơm, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	USD		324.861		6.129.798
Cao su	Tấn			3.848	5.044.677
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	USD		492.396		6.667.894
Phế liệu sắt thép	Tấn			8.525	2.978.540
Sắt thép các loại	Tấn			74	87.354
Sản phẩm từ sắt thép	USD		257.480		3.623.948
Kim loại thường khác	Tấn			17	97.750
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD		372.811		3.087.236
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	USD		5.119.080		51.649.201
Hàng hóa khác	USD		15.717.098		129.055.741

(Nguồn: Tổng cục Hải quan)

**Thông tin tham khảo:**

“Bộ Công Thương đang phối hợp với Ba Lan xúc tiến thành lập Ủy ban liên Chính phủ về hợp tác kinh tế thương mại Việt Nam - Ba Lan. Đây sẽ là điều kiện tạo ra bước đột phá mới trong quan hệ kinh tế giữa hai nước”, Vụ phó Vụ Thị trường châu Âu, Bộ Công Thương nhận định.

Ba Lan luôn là bạn hàng quan trọng của Việt Nam về thương mại tại khu vực Trung - Đông Âu. Trong số các nước Đông Âu đã gia nhập EU thì Ba Lan luôn là đối tác lớn nhất. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hai chiều năm 2012 đạt xấp xỉ 492 triệu USD. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Ba Lan đạt 328,2 triệu USD, giảm 26,3% so với năm 2011. Kim ngạch nhập khẩu đạt 163,7 triệu USD, tăng 31,8%.

Trong 3 tháng đầu năm 2013, kim ngạch xuất nhập khẩu hai chiều đạt 118,2 triệu USD. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Ba Lan đạt 79,8 triệu USD, giảm 32,1% so với cùng kỳ năm 2012. Kim ngạch nhập khẩu đạt 38,4 triệu USD, giảm 7,2%.

Nếu xem xét kỹ thì sự sụt giảm trong năm 2012 và đầu năm 2013 chủ yếu do mặt hàng điện thoại và linh kiện. Năm 2011, xuất khẩu mặt hàng này sang Ba Lan có sự tăng trưởng đột biến, từ giá trị không đáng kể trước đó tăng lên 156,5 triệu USD. Sang năm 2012, xuất khẩu chỉ còn 44,1 triệu USD và 3 tháng đầu năm 2013 thì hầu như không còn xuất khẩu mặt hàng này sang Ba Lan.

Về đầu tư, đến tháng 3/2013, Ba Lan có 10 dự án đầu tư còn hiệu lực với tổng số vốn đăng ký là khoảng 100 triệu USD, đứng thứ 40 trong tổng số 101 quốc gia và vùng lãnh thổ có hoạt động đầu tư tại Việt Nam.

Nhìn chung các DN Ba Lan chưa có nhiều thông tin về thị trường Việt Nam bằng thông tin về các nước khác trong khu vực như Trung Quốc, Thái Lan... Tuy nhiên, thời gian gần đây Ba Lan, cũng như một số quốc gia Đông Âu khác, có xu hướng tìm kiếm cơ hội và thúc đẩy hợp tác với Việt Nam mà họ coi là một đối tác bạn bè truyền thống và giàu tiềm năng.

Để giới thiệu nhiều hơn về Việt Nam với các đối tác Ba Lan, theo tôi cần có một số giải pháp cụ thể. Thứ nhất, tăng cường trao đổi đoàn các cấp, trao đổi thông tin, tư vấn với các đối tác Ba Lan nhằm đẩy mạnh hợp tác thương mại, đầu tư, du lịch... Tăng cường giao lưu DN để thực hiện công tác khảo sát, nghiên cứu thị trường, đặc biệt là theo chương trình xúc tiến thương mại trọng điểm quốc gia. Kết hợp các chuyến khảo sát với tổ chức các diễn đàn, hội thảo kinh tế, thương mại Việt Nam - Ba Lan.

Thứ hai, đẩy mạnh việc tham gia các hội chợ, triển lãm ngành hàng của Việt Nam tại Ba Lan của các DN Việt Nam theo Chương trình xúc tiến thương mại trọng điểm quốc gia. Có thể nói hình thức này mang lại hiệu quả cao nhất trong các hình thức xúc tiến thương mại.

Bên cạnh đó, tiến hành mang hàng hóa sang Ba Lan tổ chức các cuộc triển lãm riêng của Việt Nam, giới thiệu hàng hóa với các DN nhập khẩu và người tiêu dùng nước sở tại. Một số nước ASEAN như Indonesia, Thái Lan... đã thực hiện hình thức này và thu được kết quả tốt. Có thể hợp tác với các trung tâm thương mại của người Việt ở Ba Lan trong các hoạt động này để giảm bớt chi phí tổ chức.

Quy mô thị trường Ba Lan khá lớn với sức mua ngày càng cao, nhu cầu hàng hóa đa dạng, trong đó nhiều mặt hàng Việt Nam có thể mạnh như thủy sản, nông sản, hàng tiêu dùng. Bên cạnh đó, chúng ta có thuận lợi là chủ trương thúc đẩy hợp tác Việt Nam - Ba Lan của các cơ quan quản lý nhà nước hai nước.

Ngoài ra, cộng đồng Việt Nam tại Ba Lan có vai trò rất quan trọng trong việc tăng cường buôn bán giữa hai nước. Vị trí địa lý của Ba Lan cũng rất hấp dẫn, có thể là địa bàn trung chuyển hàng hóa Việt Nam sang các thị trường khác trong khu vực.



Tuy nhiên, khó khăn cho các DN Việt Nam là khoảng cách địa lý xa và DN Ba Lan chưa có nhiều thông tin về thị trường Việt Nam, chưa phát huy hết các tiềm năng giữa hai nước. Năng lực cạnh tranh của DN Việt Nam với các nước khác còn hạn chế.

Ba Lan là thành viên EU nên số lượng các quy định và những yêu cầu của thị trường về an toàn, sức khỏe, chất lượng, môi trường và các vấn đề xã hội đang tăng lên nhanh chóng. Gắn với đó là nguy cơ bị kiện chống bán phá giá, về chống trợ cấp và những rào cản kỹ thuật khác, gây khó khăn đến hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam.

FTA song phương Việt Nam - EU nếu được ký kết sẽ đem lại lợi ích kinh tế không nhỏ cho cả Ba Lan với tư cách là một quốc gia thành viên EU và Việt Nam.

Về thương mại, thực tế hiện nay chỉ 42% hàng xuất khẩu của Việt Nam sang EU được hưởng mức thuế 0% (kể cả các mặt hàng thuộc Chương trình ưu đãi thuế quan phổ cập GSP). Tỷ lệ này của Malaysia và Philippines hiện là 80-85%. Nếu có FTA song phương, tỷ lệ hàng xuất khẩu của Việt Nam được hưởng thuế suất 0% của EU nhiều khả năng sẽ tăng lên ít nhất là 90% (tức là tăng hơn hai lần so với mức hiện hành).

Về đầu tư, việc thiết lập FTA với EU sẽ thúc đẩy đầu tư trực tiếp từ EU, trong đó có Ba Lan vào Việt Nam. Việt Nam có cơ hội trở thành địa bàn trung chuyển, kết nối cho hoạt động thương mại và đầu tư của Ba Lan tại khu vực ASEAN.

Năm 2012, Vụ Thị trường châu Âu – Bộ Công Thương đã hoàn thành đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ “Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp khuyến khích DN Việt Nam phát triển thương mại và đầu tư sang nền kinh tế chuyển đổi tại Đông Âu”. Ba Lan là một trong số những thị trường được lựa chọn của đề tài này.

Vụ Thị trường châu Âu cũng đang nghiên cứu tổ chức chương trình khảo sát thực tế tại Ba Lan và một số nước Đông Âu nhằm triển khai các giải pháp của đề tài này.

Ngoài ra, thời gian tới, Bộ Công Thương sẽ phối hợp với phía Ba Lan xúc tiến thành lập Ủy ban liên Chính phủ về hợp tác kinh tế Việt Nam - Ba Lan. Ủy ban sẽ xác định những lĩnh vực trọng tâm cần thúc đẩy hợp tác giữa hai nước, trong đó có các lĩnh vực công nghiệp (cơ khí chế tạo, khai khoáng, thực phẩm, xử lý rác thải), năng lượng, đào tạo nhân lực.../.

Với gần 40 triệu dân, Ba Lan là nước có quy mô dân số và kinh tế lớn nhất trong số các nước Đông Âu đã gia nhập EU. Kinh tế Ba Lan tăng trưởng ổn định, chủ yếu nhờ nhất quán thực hiện chính sách chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường, tăng cường quan hệ kinh tế với các nước khu vực EU, Nga và SNG, thu hút được đầu tư nước ngoài cao và được EU trợ giúp về tài chính. Có thể nói, Ba Lan là thị trường nhiều tiềm năng cho các doanh nghiệp Việt Nam.